

Số: **4615**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **31** tháng **12** năm 20**21**

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình:
Nâng cấp trại cá giống Trúc Kinh, xã Gio Quang, huyện Gio Linh thuộc Dự
án Phát triển cơ sở hạ tầng các vùng nuôi tôm thủy sản tập trung tỉnh Quảng
Trị, giai đoạn 2016 - 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2111/QĐ-UBND ngày 05/9/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Phát triển cơ sở hạ tầng các vùng nuôi thủy sản tập trung tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2016 - 2020; số 08/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình: Phát triển cơ sở hạ tầng các vùng nuôi thủy sản tập trung tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Nâng cấp trại cá giống Trúc Kinh, xã Gio Quang, huyện Gio Linh thuộc Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng các vùng nuôi thủy sản tập trung tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm tra số 5150/BC-STC ngày 30/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

1. Tên dự án: Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng các vùng nuôi tôm thủy sản tập trung tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2016 - 2020;

2. Tên công trình: Nâng cấp trại cá giống Trúc Kinh, xã Gio Quang, huyện Gio Linh;

3. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT;

4. Địa điểm xây dựng: xã Gio Quang, huyện Gio Linh;

5. Tổng mức đầu tư dự án: 114.849.034.000 đồng, trong đó:

+ Chi phí xây dựng do nhân dân tự thực hiện: 24.849.034.000 đồng;

+ Chi phí do Nhà nước đầu tư: 90.000.000.000 đồng.

6. Tổng dự toán công trình được duyệt: 758.699.000 đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững và vốn đóng góp nhân dân.

8. Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): 09/7/2020 - 05/10/2020 (Biên bản bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 02/11/2020).

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Dự toán được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4	5
Tổng số	758.699.000	735.070.000	735.070.000	0
1. Nguồn vốn đầu tư công	758.699.000	735.070.000	735.070.000	0
1.1. Vốn NSNN	758.699.000	735.070.000	735.070.000	0
- Vốn NSTW:	758.699.000	735.070.000	735.070.000	0
+ NSTW hỗ trợ CTMT phát triển kinh tế thủy sản bền vững	758.699.000	735.070.000	735.070.000	0
- Vốn NSDP:	0			

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán công trình được duyệt (Phần Nhà nước đầu tư)	Giá trị quyết toán
1	2	4
Tổng số	758.699.000	735.070.000
- Xây lắp	668.524.000	668.524.000
- Quản lý dự án	13.650.000	13.650.000
- Tư vấn	49.699.000	49.357.000
- Chi phí khác	9.147.000	3.539.000
- Dự phòng	17.679.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giá trị đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số			735.070.000	
1 - Tài sản dài hạn/cố định			735.070.000	
2 - Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	735.070.000	
1. Nguồn vốn đầu tư công	735.070.000	
1.1. Vốn NSNN	735.070.000	
- Vốn NSTW:	735.070.000	
+ NSTW hỗ trợ CTMT phát triển kinh tế thủy sản bền vững	735.070.000	
- Vốn NSDP:		

Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 16/12/2021 là :

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng

- Tổng nợ phải trả: 0 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Tiếp nhận, ghi tăng tài sản, quản lý và đưa vào sử dụng theo quy định.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
Trung tâm giống thủy sản Quảng Trị	735.070.000	

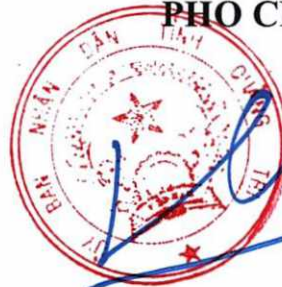
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc nhà nước Quảng Trị; Giám đốc Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Trung tâm giống thủy sản Quảng Trị và Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Phc*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CT, PCT TT Hà Sỹ Đồng;
- PVP Nguyễn Cửu;
- Lưu: VT, KT_{Phc}. *Phc*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đồng